

GỢI Ý ĐỀ THI VMOOT 2023 – ĐỀ THI

I. TÌNH HUỐNG

1. Ông X là Công dân quốc tịch Việt Nam và Ông Y là Công dân quốc tịch Việt Nam định cư tại California, Hoa Kỳ.
2. Ngày 16/4/2022, sau thời gian tìm hiểu, Ông X quyết định ký Hợp đồng mua bán phần vốn góp (“**Hợp đồng mua bán**”) với Ông Y. Theo đó, Ông Y là chủ sở hữu của 68% phần vốn góp của Jupiter LLC (“**Jupiter**”) tọa lạc tại Bang California, Hoa Kỳ, sẽ chuyển nhượng cho Ông X 50% phần vốn góp của Jupiter cùng tất cả các quyền về tài sản liên quan với trị giá 1.000.000 USD được thanh toán bằng Việt Nam đồng theo tỷ giá VCB tại thời điểm thanh toán. Hợp đồng mua bán được ký kết giữa Ông X và Ông Y bao gồm các điều khoản chính sau đây :
 - (i) Ông X phải thanh toán cho Ông Y 10% giá mua, tương đương 100.000 USD vào tài khoản mà Ông Y chỉ định tại Việt Nam. Đối với 90% giá mua còn lại, tương đương 900.000 USD, ông X phải tiến hành phong tỏa số tiền tương ứng bằng Việt Nam đồng tại tài khoản của mình để đảm bảo việc thanh toán. Đồng thời, trong vòng 60 ngày làm việc kể từ ngày 90% giá trị hợp đồng được phong tỏa, ông Y phải cung cấp chứng thư bảo lãnh của một ngân hàng của Jupiter tại Hoa Kỳ và đồng thời cung cấp chứng thư đồng bảo lãnh được phát hành bởi Ngân hàng M tại Việt Nam cho ông X bảo lãnh nghĩa vụ thực hiện Hợp đồng mua bán phần vốn góp của ông Y (Theo Điều 5.1.8 Hợp đồng mua bán phần vốn góp).
 - (ii) Vào thời điểm kết thúc Hợp đồng mua bán, Ông Y phải giao cho Ông X một giấy chứng nhận thể hiện phần vốn mang tên của ông X ngay sau khi hoàn thành thanh toán và chậm nhất trong vòng 5 (năm) ngày kể từ ngày thanh toán.
 - (iii) Hợp đồng mua bán được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật của Bang California, Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.
 - (iv) Trong Hợp đồng mua bán, Ông X và Ông Y thỏa thuận tuân theo thẩm quyền của Trọng tài Quốc tế tại Việt Nam để giải quyết tất cả các tranh chấp phát sinh từ các điều khoản của Hợp đồng mua bán.

3. Cùng lúc đó, Ông X và Ông Y ký kết thêm một Hợp đồng đặt cọc đề ngày 16/4/2022, theo đó, Ông X và Ông Y thỏa thuận:
 - (i) Căn cứ vào ý định mua phần vốn góp của Ông X được quy định chi tiết tại Hợp đồng mua bán, Hợp đồng đặt cọc ghi nhận Ông X muốn đặt cọc và Ông Y đồng ý nhận đặt cọc từ Ông X để đảm bảo việc thực hiện Hợp đồng mua bán.
 - (ii) Số tiền đặt cọc là 100.000 USD, tương đương với 10% của giá mua, được thanh toán bằng Việt Nam đồng theo tỷ giá VCB tại thời điểm thanh toán.
 - (iii) Trong vòng 60 (sáu mươi) ngày làm việc kể từ ngày thực hiện Hợp đồng đặt cọc và có xác nhận phong tỏa tài khoản cho số tiền tương đương 90% còn lại. Ông Y phải cung cấp chứng thư bảo lãnh của một ngân hàng của Jupiter tại Hoa Kỳ và đồng thời cung cấp chứng thư đồng bảo lãnh được phát hành bởi Ngân hàng M tại Việt Nam cho ông X bảo lãnh nghĩa vụ thực hiện hợp đồng mua bán phần vốn góp của ông Y.. Sau khoản thời gian này mà ông X không nhận được Chứng thư bảo lãnh, Ông Y phải hoàn trả lại số tiền đặt cọc theo Hợp đồng đặt cọc.
 - (iv) Khi có bất kỳ bất đồng hay mâu thuẫn nào, Các Bên phải nỗ lực tự dàn xếp, thương lượng, hòa giải với nhau một cách thiện chí và hợp tác. Nếu không tự giải quyết được, mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC). Luật Việt Nam được áp dụng để giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này hoặc liên quan đến hợp đồng này.
4. Kể từ ngày Ông X thực hiện việc đặt cọc vào ngày 17/04/2022 theo Giấy xác nhận tiền, Ngân hàng tại Việt Nam của Ông X cũng đã phong tỏa số tiền Việt Nam đồng tương đương 900.000 USD vào ngày 19/4/2022.
5. Nhận thấy đã quá 60 ngày làm việc kể từ thời điểm thanh toán và phong tỏa là ngày 17/04/2022 nhưng phía Ông Y không có bất kỳ phản hồi gì về vấn đề phát hành chứng thư bảo lãnh của ngân hàng như đã thỏa thuận, ngày 20/11/2022, ông X đã gửi đến ông Y và công ty Jupiter email nhắc nhở. Tuy nhiên, ông X không nhận được bất kỳ phản hồi nào từ ông Y hay Jupiter. Do đó, ngày 15/4/2023, ông X khởi kiện tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) với các yêu cầu sau :

- (i) Yêu cầu Ông Y hoàn trả tiền cọc, tương đương 100.000 USD đã nhận của ông X.
- (ii) Căn cứ theo Hợp đồng đặt cọc, yêu cầu Ông Y thanh toán khoản phạt vi phạm tương ứng với 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm. Theo đó, số tiền ông X yêu cầu Ông Y hoàn trả là $8\% \times 1.000.000 \text{ USD} = 80.000 \text{ USD}$
- (iii) Tiền lãi do chậm hoàn trả số tiền cọc. Theo đó, tổng thời gian chậm trả số tiền cọc của Ông Y là từ ngày 17/6/2022 đến 15/4/2023 tạm tính là 10 tháng, mức lãi suất là 10%/năm. Do đó, số tiền mà ông Y phải thanh toán cho Ông X là $(100.000 \text{ USD} \times 10\%) / 12 \times 10 \text{ tháng} = 8.334 \text{ USD}$.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT TRONG PHIÊN XỬ TRỌNG TÀI

1. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là Hợp đồng mua bán hoặc Hợp đồng đặt cọc, hoặc cả hai hợp đồng?
2. VIAC có thẩm quyền giải quyết đối với tranh chấp này hay không khi điều khoản giải quyết tranh chấp được các bên thỏa thuận khác nhau ở 2 hợp đồng ?
3. Luật Việt Nam hay Luật của bang California, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ sẽ được áp dụng để giải quyết tranh chấp này ?
4. Việc ông X áp dụng quy định tại Luật Thương mại 2005 để yêu cầu phạt vi phạm (với mức phạt là 8% nghĩa vụ bị vi phạm) đối với Ông Y có phù hợp hay không khi (i) Hợp đồng đặt cọc không có thỏa thuận về điều khoản phạt vi phạm ? (i) Hợp đồng mua bán quy định « *Nếu bên Bán là bên vi phạm thì phải hoàn trả lại 100% giá Mua và chịu một khoản phạt vi phạm Hợp đồng bằng 10% giá Mua* » ?
5. Việc ông X yêu cầu ông Y chịu khoản tiền lãi do chậm hoàn trả số tiền cọc có cơ sở hay không? Việc ông X đồng thời áp dụng chế tài phạt vi phạm và chậm thanh toán có phù hợp với quy định pháp luật hay không?